姓名:

习期: _____

重组句子。

	máng zhè guǒ shì 芒 这 果 是 。
	zhè zhú shān shì 是
	是。相这性。
	是瓜这木。
The state of the s	hóng dẫn zhè máo shì 红 丹 这 毛 是 。

BLIVEWORKSHEETS